

ÂN - TÌNH TÂM - SỰ CHI - THƠ

BÀI THỨ 1

CON ĐI LÀM Ở PHƯƠNG TRỜI
NHỚ THƯƠNG CHA GỞI ĐỜI LỜI DẶN KHUYÊN

Đứt đoạn ruột vì thương con trẻ, Đau khối lòng bởi nhớ sầu nhi.
Vi cơ bản nên trẻ ra đi, Mau-sinh lợi con nhà nguy hiểm.
Con phồn-bat chân trời góc biển, Cha mẹ già đêm nhớ ngày thương.
Con mửa mai nắng sớm không thương, Biết con có bình an hay chẳng.
Tuồng con trẻ lòng già thắc quặng, Gượng nên lòng trước cảnh chia ly.
Nơi quê người con đã ra đi, Để mưu lập công-danh sự-nghiệp.
Cha đau đơn thương vì tan-hiệp, Mẹ khổ sầu xối cảnh chia phôi.
Trên đường đời con có nỗi trời, Hãy ghi nhớ song đường dạy bảo.
Dù cơ-cực rập lo tăn-tảo, Đừng để lòng lan thãm bợn nhơ.
Nếu gặp người khổ nạn nguy cơ, Cũng nên rặng ra tay tế khờ.
Trưởng vật-chất con đang lẫn lộn, Chớ theo phương đi-diếm gian-phi.
Tứ-đồ-trường là chốn hiểm-nguy, Con phải bỏ lánh xa đường ấy.
Tâm trí niệm lo làm đều phải, Dạ sạch trong chờ nhiệm thời ta.
Chung-chạ người cần giữ chữ hòa, Con phần nộ rặng gìn chữ nhân.
Chớ gây gỗ sanh dẫu thù hận, Mả xây ra những việc chẳng lành.
Gặp những ai miệng tươi khôn lành, Hãy cần thân kéo người lữ gại.
Việc ăn nói cũng đừng xuyên-tạc, Mả nẩy sanh lằm chuyện không hay.
Nghề làm ăn phải chọn đường ngay, Chớ tập tành lằm lương dối gại.
Lời cha mẹ con nên ghi tạc, Thì song-đường mới được an lành.
Thời ít lời cho trẻ tưởng thông, Chúc con dựng bình an sức khỏe.



BÀI THỨ 2

NÃO RUỘT QUÊ NGƯỜI THƯƠNG PHỤ MẪU
ĐAU LÒNG THƠ NHẬN GỞI SONG ĐƯỜNG:

Nơi khách địa quê người buồn-bã, Nhớ song-đường lã-chữ dòng châu.
Dy chân-thành bày tỏ đôi câu, Chúc Phụ-Mẫu nhàn-an phước-thọ.
An sanh-đường hằng ghi dạ nọ, Nghĩa cru-mang mãi để lòng này.
Mong ngày kia bước dựng thang-mây, Hầu báo đáp thâm-ân trời biển.
Trách Tạo-Hóa không tưng thiện-nguyện, Xui nên con lằm cảnh bẽ-bàng.

Việc công-danh cứ mãi dờ-dang, Đường mưa lợi lắm lần trở-ngai.
Trời sáng tối đổi thay nhấp-nháy, Đất tuần-huân mỗi phút mỗi xoay.
Tuổi dâu xanh mãi chất lên hoài, Đời phước bạc chơi-với chìm nổi.
Thương Phu-thân tuổi già cần-cối, Nhớ Mẫu-tứ lúc được màu sương.
Lòng hiếu-nhi tan-nát sầu-thương, Dạ con thảo tới-bời lo-lắng.
Trời xoay-chuyển không thương mưa nắng, Biết song-đường tuổi hạt an chẳng
Đem canh-trường rạo-rực bắn-khoăn, Tưởng hiếu-đạo đôi giòng chân đờ.
Nhờ Mạnh-Tông khóc mắng càng hổ, Nghĩ theo Nai nặn sữa, càng phiền.
Trời nọ nào phụ-rẫy nhân-hiền, E Tử-Lộ gặp cháu quá muộn.
Nhiều khi muốn trở về đồng ruộng, Bên song-đường thần-tĩnh mộ-khang.
Nưng nghĩ rằng người ở thế-gian, Đều cần phải lập thân hành đạo.
An dưỡng-đục biển trời dốc báo, Nghĩa sanh-thành sơn-hải toan đền.
Đang nặng-nề con đặt lên trên, Mong báo bồ đáp đền cho vẹn.
Tấm sức nhỏ còn làm nên Kén, Rút tơ lòng trả nghĩa-ân Dâu.
Huống chi người ăn học lễ dàu, Chẳng biết đến hai đường hiếu-nghĩa.
Mỗi một bước tha hương khách địa, Mỗi niềm đau tâm não ngậm ngùi.
Chốn đông người mà dạ chẳng vui, Nơi thị tứ mà lòng không thích.
Con vắn-vũ mây sâu đen-nghịch, Lòng nào-nề nghĩ chuyện xa-xưa.
Lời song-đường dạy bảo sớm trưa, Con vắn mãi ghi xương chạm đá.
Dù nghịch cảnh cũng gìn sắt-đá, Tấm lòng thanh quyết vẹn một bề.
Bước ly-hương con luống nào-nề, Đường Lữ-thứ cô-dơn buồn tẻ.
Nơi khách địa ngậm-ngùi thương mẹ, Chốn quê người áo-nào nhớ cha.
Xin song-đường cố gượng phui-pha, đừng lo trẻ, mà già thêm khổ.
Con khấn nguyện Phật-Trời phù hộ, cho Thung-huyền sức khỏe nhân-an.
Một ngày kia trở lại gia đàng, Sẽ đền đáp thâm-ân trời biển.
Ít lời khấn-nguyện, kính cần nay thơ...



BÀI THỨ 3

THƯƠNG KIỀU-NỮ SỰ LÒNG KHÓ MỞ,
XÓT PHẬN MINH TÔ ÍT VẦN THƠ.

Khép nép vài lời giải tỏ, Ngại-ngùng ít chữ bày phân.
Trách Ông-Tơ Bà-Nguyệt bất-nhân, Xe chỉ chốn nê-vân cao-hạ.
Thương người ngọc lâm-tinh khó tả, Mến bạn vàng lặc dạ tư lương.
Xét vì nàng khuê các đài chương, Tôi vốn kẻ hàn vi cơ cực.
Tình yêu ấy giữa hai phân bực, Chẳng khác nào vực thăm trời cao.
Bim-bim dầu leo nóc nhà giàu, Đĩa nào dám được đeo chân Hạc.

Nỗi thương cảm nhớ nhung hành phật, Nền ngai ngưỡng phật đối lời
Tức gặp nàng gột ngọc dạo chơi, Du ngoạn cảnh buê viên buổi trước.
Vóc dáng lẻo tẻo chia là lưới, Thân ngọc ngà uyển chuyển thướt tha.
Mặt trái soan tươi sáng như hoa, Mối trug đồ mây tằm mắt phụng.
Nhìn Ngọc-Nữ từ chi bủn rủn, Thấy Hằng-Nga hôn phách đất dờ.
Tương tư này ngày ước đêm mơ, Nhớ nhung nọ từng giờ buồn bã.
Thẹn mình kẻ cơ hàn hèn hạ, Cỗ cam phần dẫu dăm treo thang.
Lòng cố quên mà dạ chẳng an, Tri gương lằng mà tâm luyến ái.
Muốn giáp mặt tơ lòng can giải, Ngát thuận phong mỹ tục huộc rừng.
Và giữa hai thái cực hèn sang, Tránh sao khỏi ngai ngưng e thẹn.
Phân khuê các hương nồng nhụy bèn, Giữa vườn xuân kín cổng cao tường.
Tội cam đành thức thủ vô phương, Trông chi thả Chim-Xanh vào ấy.
Mựa bắt mực sự tình phân giải, Mong khuôn thiên soi lại tức thanh.
Dầu chẻ bai dây cũng cam đành, Hứng chịu lấy những điều si ma.
Đầy tâm sự ít lời diễn tả, Thương hay chẻ cũng khá cho tương.
Xót cho người cảm lụy vì thương, Nuôi hy vọng mong manh chờ đợi.
Dù chẳng đoái đến tình nhân ngời, Cũng ban cho bài học khổ tình.
Đề nên lòng an ủi lấy mình, Mà khuấy lằng bóng hình kiều nữ.
Mạng phép trúc nổi niềm tâm sự, Nàng cạn suy phúc đáp tôi tương.
Tạm ít hàng gởi khách dài chương, Mong cung quang chệ Hằng chiếu cũ.
Đôi lời trần tở, Kính cần nay thơ.



BÀI THỨ 4

VÌ LỄ-GIÁO THUYỀN-QUYÊN CẠN-TỎ
NGHĨ AN-TÌNH THỰC-NỮ HỒI-ÂM

Nơi cổng-kín khôn bề lui tới, Chốn tường cao khó thể vào ra!
Gái lớn lên chờ lệnh mẹ cha, Há làm thôi trông-dâu trêu-học!
Nếu đó muốn toan điều tơ tóc, Thì cây mai nói với song đường.
Con trong nhà phải giữ kỷ cương, Dẫu trong nước phải gìn mỹ tục!
Người hiền đức thì em mến phục, Xin anh đừng phân hiệt nghèo giàu.
Phàm con người hèn hạ thanh cao, Định chân-giả nơi bề đức tính.
Việc nợ duyên do Cha-Mẹ định, Em dám nào tự lệnh gió trăng.
Trai chánh liêm phải giữ đạo hằng, Gái tiết hạnh phải gìn đức tháo!
Giữa hai ta con nhà lễ giáo, Hà âm thầm bày chuyện nguyệt hoa.
Tiếng nhue nhớ quen ở tông-gia, Điều tối bại lấm lem phong hóa.
Xin anh chờ để thơ thả lá, Mà miệng đời dị nghị cười khinh.

Anh là người có học sắc-kinh, Sao chẳng biết giữ mình trong sạch !
Người nào qui bởi nơi tư cách, Nào phải dẫu ở chỗ bạc tiền!
Em ước mong cho gặp chồng hiền, Chớ chẳng thích ở Quan tọc phò,
Giàu mà trước, giàu sau chưa đủ, Nghèo mà thanh, nghèo chớ chẳng hèn !
Dưới lầu lầy Sen vẫn là Sen, Trên cao vội cũng đầy Cốt-Qua,
Giàu nghèo cũng chẳng rằng cao-hạ, Cần nhắc nơi đức tính mới là.
Anh đừng nên suy cặn nghĩ xa, Ở nơi chỗ sang hèn phân biệt,
Và cũng chớ buông lời hoa nguyệt, Mà miệng đời dóm ngó ché hai.
Việc trăm năm phải cậy mỗi mai, Bề to lúc chờ cha mẹ liện,
Lần thứ nhất vì anh không hiền, Trộm song đường tới đáp một bài,
Nin anh đừng lời lẽ vãng lai, Mà miệng thế trong ngoài dóm ngó,
Lời phân tỏ, Kinh cần tâm thơ.



BÀI THỨ 5

(TRÁCH KẼ HẠI ĐỜI XUÂN ĐANG-DỜ,
BỨC HOA TÀN MƠI CHUÔNG CỬ VONG.)

Đầy tâm sự đời lời trần thuyết, Gởi cho chàng hơn thiệt tỏ phân.
Chàng nỗ nào yêu-cầu ghénh lén, Để thiệp chịu cam phần cô lẽ.
Nào thuở trước xuân em còn trẻ, Chàng lụy cầu chung-thủy lăm lời,
Qua lén neo em liến cuộc đời, Cũng anh tưởng bền duyên bá-tước.
Nào ngờ dẫu lòng người tái-lệ, Chỉ chơi hoa cho biết mùi hoa,
Nay bông em càng bura càng ra, Thi anh lại càng đi càng biệt,
Sở-Khánh ở lán chi ác nghiệt, Đi gọi lương gái trẻ thơ ngày.
Đông xuân em bướm-hầy cho hay, Ngồi chơi lướt ru hồn thiếu-nữ,
Em thích-trông anh người hay chữ, cũng biết thương trong lễ-giao đào-hãng
Nào ngờ dẫu càng giới càng vẩn, Càng lời lẽ gở trắng đường loắt,
Để du-dỗ gái thơ chơn-chất, rơi vào vòng xử-tiệt ở-danh,
Lên học lán Anh lại bề cảnh, Rồi chà đạp cho tan cho nát
Nhà trính người là điều đại-ác, Mà tâm-tru anh vẫn xem thường.
Bề bước chân ra một lúc đường, Gặp gái đẹp liến tình đào nhân.
Người như anh đáng ché để chân, Làm bại đời mỹ-tục thuần-phong.
Mở miệng ra trắng gió bướm ong, Tà hấp kẻ hậu-sanh thiếu trí,
Khuyên Anh kịp cặn cặn suy nghĩ, Mau trở về lễ-giao tu-nhân.
Đừng lằng-loàn truy-lạc hư thân, Ngày hối hận muôn phần trễ-nay.
Đời lời phân giải, Tâm huyết vẫn thơ.



BÀI THỨ 6

(TRÁCH VỢ NỮ HAM GIÀU PHỤ KHỎ,
VỢ ỒM CẨM SANG BƯỚC THUYỀN AI)

Thảo thảo vài hàng chữ mực, Mau mau tả bức tâm thư ;
Đề cho em thư lĩnh giấc mơ, Mà lui bước trước đường lối lỗi.
Ham tiền của nữ dành phần bội, Phụ phàng chồng theo kẻ giàu sang.
Bỏ con thơ ở lại gia đàng, Cảnh gà trống nuôi con vất vả.
Mùi vật chất xui em hèn hạ, Vị giàu sang khiến vợ lỗi nghi.
Nhìn con thơ lệ đổ làm ly, Trông sau trước lòng sầu thăm nảo.
Tình chồng vợ đổi thay như áo, Nghĩa bố kinh tráo chác dương khăn.
Em bao đành tham đó bỏ dăng, Đi làm thói khinh bần trọng phủ.
Nữ dối dạ đoạn tình máu mủ, Đành thay lòng dứt nghĩa tóc tơ.
Thấy trăng thanh nắng phụ đèn mờ, Trông mặt biển chề lu nước lọc.
Trăm năm tưởng nên duyên tơ tóc, Ngàn ngày mong thành nghĩa sắt dính.
Tình bề bàng bội bạn câu vịnh, Tơ dứt đoạn vì nàng tham phủ.
Học chi thói nghinh tân yếm cụ, Cửa những phường bán sắc buôn hương.
Đề cho anh đau khổ đoạn trường, Nhìn con trẻ bơ vơ chẳng mẹ.
Loài lục súc mỗi khi sanh đẻ, Còn yêu đương bảo bọc đến con.
Hưởng chi người vì miếng mồi ngon, Đành bao nỗi đoạn tình huyết thống.
Mùi phú-quí như cơn ảo-mộng, Bã vinh-hoa đường khóm phù-vân.
Kiếp phù-sinh ở cõi dương-trần, Ba vạn sáu ngàn ngày thì hết.
Mà tiếng gái dè-hèn mất nết, Đề muôn đời miệng thế đem pha.
Thôi ít lời bạn khá suy qua, Hầu phân biệt đường là nẻo chánh.

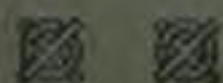


BÀI THỨ 7

CHÂN TRẦN TỤC XUẤT GIA ĐÀU PHẬT
THƯƠNG SONG ĐƯƠNG AN ỦI LỜI THƠ

Nơi cửa Phật tu tâm dưỡng tánh, Chốn thiền môn tịch-dĩc làm lành.
Bồi nấng ơn dưỡng-dục sanh-thành, Gởi thơ chúc song đường sức-khoẻ.
Rộng như biển la thăm ân mẹ, Lớn dường non là đại-dĩc cha.
Phàm nhơn-luân trong cõi người ta ; Chữ hiếu nghĩa luôn luôn trên cả.
Nhưng xét lại cõi đời ngươn hạ, Có mấy ai sống thể Lão-Bành.
Người đời nay trong cõi phù-sanh, Ba vạn sáu ngàn ngày là hết.
Nào tiền bạc nhà sơn cửa phết, Cũng phủi rồi dần có mang đi.
Tình cha con huynh đệ thế nhĩ, Đau đớn cảnh chia ly ảo nảo.

Tội với phước luân hườn quả báo, Xuống Diêm đình thưởng phạt xử phần.
Của tiền kia để lại dương trần, Cho con cháu tranh phần cầu xé.
Lạc tạo nghiệp bấy nhiều mảnh khỏe, Nào thêm cân trái dấu gạt lương.
Tội lỗi này dù thoát luật dương, Xuống âm cảnh hết đường chạy chối.
Cội trần thế đầy đây tội lỗi, Chốn không môn bác ái đại đồng.
Tu là trao đức tin từ lòng, Tu để thoát sông mê bể khổ.
Đất đạo cứu Cửu-Huyền Thất-Tổ, Về nơi miền tịnh độ siêu sinh.
Cội hồng trần những nẻo nhục vinh, Đều chẳng khác phù vân trước gió.
Sớm thấy đồ chiều thì mất đó, Đầu trường tồn mà cố đua tranh.
Con quyết tu cho đạo đắc thành, Cầu cha mẹ về miền lạc cảnh.
Đời là chốn nhọc nhơ tranh cạnh, Tạo ra nhiều nghiệp chương trái oan.
Dù giàu nghèo mấy kẻ nhân an, Mà đeo dăm chi điều bào huyền.
Hết chung cuộc như ngoài mé biển, Thấy Dã-Tràng xe cát hoại công.
Phút cuối cùng cũng nắm tay không, Bao dĩ vãng trôi đi biển biệt.
Cội trần khổ, khổ không xiết kể, Thứ nhất là ở phận hàn vi.
Lo mặc ăn mỗi mỗi những gì, Cảnh cùng khổ lo hoài vẫn thiếu,
Lo cơ cực bận bề đàm tiếu, Lo đói đau không thuốc chẳng tiền.
Lo nợ nần thúc hối liên miên, Lo con vợ không quần chẳng áo.
Trải gian khổ nay tàn mai tảo, Thân nhọc nhằn lắm lúc gian nan.
Giàn cũng không rằng được nhân an, Nào ai có mả nguyên danh lợi.
Giàu thì muốn cho mình giàu tới, Sắm xe tàu còn thích vẫn ham.
Người trên đời sao đủ lòng tham, Vì thế mãi càng lo lắng nữa.
Nào gái đẹp thích ham chọn lựa, Chán con này ao ước con kia.
Càng giàu sang càng thức sớm khuya Lo tính mãi nào tài nào lợi.
Các mối nợ gộp gom cất gói, Tâm đủ phương bảo thủ lâu dài.
Tri tâm thì lo liệu đêm ngày, Sợ các mối thiếu tiền không trả.
Sống hạnh hưởng gia đình sang cả, Tình yêu thương càng đượm càng nồng
Cơ bất kỳ xui cảnh tử vong, Chỉ xiết nỗi đau lòng tẻ tái.
Tình Chồng vợ Cha con luyến ái, Phút chia ly chua xót não nề.
Chỉ cho bằng rời chốn sông mê, Nương thuyền giác quay về cảnh tịnh.
Ta-Bà khổ, nhục, vinh, suy, thịnh, Luân chuyển đầy những khách trần gian.
Cầu Phật-Trời cha mẹ bình-an, Lo tích đức thương người mẫn vật.
Phước lành ấy sau này không mất, Mà tâm nhân vi được sạch trong.
Mỗi sớm chiều con vẫn cầu mong, Cho phụ-mẫu lắng-long phước-thọ.
Đôi lời kính tỏ, Cầu chúc vạn an.



BÀI THỨ 8

NƠI CHIẾN ĐỊA GỞI VỀ NGƯỜI NGỌC
CÁCH QUAN SAN AN ỦI BẠN VÀNG

Nơi chiến địa mưa đêm tầm lã, Giữa màn trời tịch mịch âm u,
Lá trên cành xào xạt như ru, Cơn gió lốc vũ vũ lạnh lẽo.
Nhớ hiểu phụ can tràng thắc thẻo, Thương song thâu tâm não ngậm ngùi.
Ngoài biên thủy vạn dặm xa xuôi, Tình chồng vợ xảm thương đôi ngãi.
Khuyên em hãy bền lòng chắc dạ, Đợi chờ ngày hợp phố hườn châu.
Tưởng sự đời lệ đổ thắm bấu, Trông vạn vật can tràng thống thiết.
Khuyên em ráng gìn trinh giữ tiết, Chờ môi mơn đôi da thay lông.
Phận nam nhi bão tố núi sông, Bề thực nữ dõm đang gia thất.
Xin em chớ vì mùi vật chất, Mà quên lời chung thủy cùng nhau.
Thì anh dù sanh tử chẳng nao, An vững dạ trên đường đột pháo.
Ấn thủy thổ anh đã dốc báo, Nghĩa sanh thành em ráng thay đền.
Quạt nồng ấp lạnh gần bên, Lúc mơn ngọt miệng bùi dâng kính.
Cơn quốc gia diên đảo khuynh nguy, Vì nợ nước tình nhà tạm gác.
Thương cha mẹ dầu sương tuổi hạc, Chẳng khác chi bóng xế về tà.
Ngoài chiến trường anh bận xông pha, Mà chẳng dặng dền ơn trời biển.
Vì hoàn cảnh trái thời loạn biến, Không thể theo gương hiểu người xưa.
Nơi gia đình muôn việc sớm trưa, Sở cậy có vợ hiền thay việc.
Anh dù có nát thân chẳng tiếc, Miễn là em hết nghĩa tận tình.
Ít lời thơ gửi lại gia đình, Thăm phụ mẫu cùng em vạn phúc.
Đôi lời cầu chúc, Thân ái tâm thư.

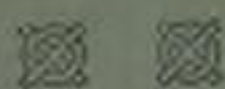


BÀI THỨ 9

NGOÀI MẶT TRẬN Ế CHỒNG LO NGẠI
CHỖN KHUÊ PHÒNG VỢ GỞI KHUYẾN THƠ

Đường diệu viễn quan san thiên lý, Dạ chân thành nhắn khách từng chinh.
Vi quốc gia anh quyết hy sinh; Cho vẹn phận công dân đất nước.
Em là gái quân hồng chắt nhọc, Không đủ tài đột pháo xông tên.
Nguyện thay chồng hiểu đạo lo đền, Cho anh được an lòng phấn đấu.
Tình ân ái mặn nồng yêu dấu, Em nguyện chờ lúc khai hoàn ca.
Chàng an lòng lo việc quốc gia, Chờ nghĩ đến việc nhà thêm bận.

Anh hăng hái xông pha chiến trận, Em bền tâm bảo thủ gia đình.
Ngày non sông tươi sáng thanh bình, Ngân-Giang bước Cầu Ô nổi nhịp.
Phận nữ tử từng phu nhất kiếp, Bề thủy chung quyết vẹn tam tòng.
Nơi biên cương chẳng chớ ngại ngừng, Mả giẫm bốt tin thần đông sĩ.
Anh noi dấu chinh đông Nhơn-Quý, Em theo gương Liễu-Thị Kim-Huê.
Khép phòng xuân chờ đợi chồng về, Mang theo cả kỷ công rực rỡ.
Lòng tiết phu nữ mơn non lữ, Đa một bề sắt đá bền gan,
Nguyễn thay chồng thân tỉnh mộ khang, Dù lâm cảnh Thoại-Khanh ngày trước
Khuyên chàng cứ an lòng vì nước, Đừng quan tâm lo ngại gia đình,
Giữ bờ cõi cứu giúp sanh linh. Là nhiệm vụ đầu tiên hơn cả.
Em xin hứa bằng lời sắt đá, Nơi biên thủy anh hãy an tâm.
Đem tri tài lo dẹp ngoại xâm, Mưu nên cảnh dân an quốc thời.
Phòng loạn khép em nguyên chờ đợi, Anh thành công đặc thắng về làng.
Lời chân thành gửi tận biên quan. Chắc anh được bình an phần dẫu,
Lời chàng thẫu, Tâm huyết nay thơ.



BÀI THỨ 10

(THÂN BẦN KHỔ CHÂN TRÁU Ở MUỖN,
NHỚ HUYỀN-GIÀ KÍNH GỬI LỜI THĂM)

Kẻ bất hạnh kính lời thăm mẹ, Chúc song-đường sức khỏe nhân an,
Trời sanh ra số phận cơ hàn, Phải cam chịu lia quê cách mẹ.
Thân bần khổ không giờ nào khỏe, Kiếp phong-trần chẳng lúc nào vui.
Nhớ huyền-đường tâm nào ngậm ngùi, Thương lữ-mẫu chân rơi lá chổi.
Trái gian-khổ con không phiền dạ, Xót mẹ già trẻ luống đau lòng.
Lúc bạc đầu gối mỏi lưng cong, Chẳng đặng hưởng một ngày nhân-lạc.
Nhìn qua hàng giàu sang dài các, Ngắm mẹ hiền con rất đôn đau.
Chẳng một ngày nhân hưởng sang giàu, Mà tuổi hạc càng cao càng cũ.
Nghĩa ba thảo con chưa tròn trả, Đạo mười ân cũng chẳng vẹn cưu.
Không động qui hầu hạ cận bên, Kiếm vật lạ miếng ngon dâng kính.
Mẹ già yếu hay đau hay bệnh, Con thì đi ở đợ xa phương.
Cơn mưa mai nắng sớm không thường, Hứng lo ngại mẹ già hồng xẻ.
Chịu gian-khổ thân con nào kể, Trái tuyết sương mưa nắng phong trần.
Ở ngoài đồng trời trời một thân, Làm bạn với gió mây cây cỏ.
Lúc mưa lạnh lưng trâu xỏ rỏ, Khi nắng nóng trốn ở tàng cây.
Thức sớm khuya Mòng-Muỗi phủ vây, Dấu-dấu cảnh tiêu dần loạn-nghịch

Thân cơ cực con nào oán trách, Thương mẹ già trẻ mới ưu phiền,
Vật Phật-Trời từ mẫu bình yên, Chờ con báo thâm ân trời biển,
Dù nát thân con đã nhứt nguyện, Hiến phẫn này đáp nghĩa hải hà,
It lời thơ chúc mẹ tam-đa, Sống sức khỏe bá niên trường thọ.



BÀI THỨ 11

(HAM VẬT CHẤT BUỒN HƯƠNG MẠI KIỀM,
NAY HỒI ĐẦU TẠ LỜI MẸ CHA)

Con bất hiếu đề đầu bả bái, Xin song thân dung thứ tội này.
Vi con mê vật-chất tiền tài Nên đành phải sa chầy lạc lối.
Nhục Tồ-Phu con cam trọng tội, Xấu Tồng-Đường trẻ chịu lời mình.
Ham bạc vàng bán rẻ tiết trinh, Lâm quên-ổ gia-phong lễ-giáo.
Mùi xa-xi là phường tội báo, Vị ngọt ngào là thứ oan gia,
Bồi vô tâm tan vỡ đời hoa, Ngày hối hận ăn năn đã trễ.
Sau con muốn gầy nên gia thế, Cùng chồng-Tây nên nghĩa bố kinh.
Trưởng thế là an ổn phận mình, Để tạo lại gia đình hạnh phúc.
Bất ngờ đời viễn chinh đã rút, Đến chồng con cũng phải hồi qui.
Nào của tiền đều tùm hết đi, để ở lại mình con cô độc,
Nỗi ân-hận nghĩ càng muốn khóc, Điều dở dang xét đang buồn cười.
Trai đồng hương chẳng thiếu chi người, Ham tiền lấy tha bang ngoại chủng.
Nay nhụy rửa hoa tàn cánh rụng, Không lẽ về báo hại mẹ cha.
Nghĩ tủi mình muốn nỗi xấu xa, Còn la lết nhớ này ai nữa.
Vết hư thúi dù rằng gội rửa, Nhưng còn đâu tiết sạch già trong.
Trải bao lần tới Bướm lui Ong, Nay nhớ lại vô cùng nhục nhã.
Cãi cha mẹ là điều háy bạ, Nhích song thân là sự hư hèn.
Nước thúi hồi rồi đầu lông phèn, Khó đổi lại thành thơm cho dặng.
Ăn cha mẹ sạch thành rất nặng, Nghĩa song đường đời kiếp lại sinh.
Giờ âm-vân xin gởi thân mình, Để gội rửa tấm lòng trần-cầu.
Chúc cầu phụ mẫu, phước thọ an khương.



BÀI THỨ 12

ÔNG LÃI CÁ VÌ THUA HẾT BẠC,
CHẲNG DÁM VỀ NÊN GỞI LỜI THƠ.

Nhơn cô tánh tham tài tác tử, Điều có lòng tham thực tác vong.
Kể từ ngày ghe cá thắng xống, Ba hôm đã đến cầu Ông-Lãnh.
Bán nhà vừa một lần đã rành, Bán rử đi vào chốn kim-chung.
Thấy nam thanh nữ tử rùng rùng, Bu nhau đánh nhiều phương đủ lớp.
Bạc chắt đồng trông vào phát ngổp, Khiến nên anh phát động lòng mê.
Tinh phen này anh sẽ mang về, Cả ghe bạc nhi the toại hường.
Thấy « Me » chộ sang qua chén lượng, Anh móc tiền đặt « Túc » cầu-âu.
Bồi vận xui nào biết được đầu, Mẹ ngồi lại nich Anh tới mắt.
Lỡ dính lưu nhện thua cũng ngắt, Đạp gai thì phải lê bằng gai.
Thua vài ngàn tới mắt diếc tai, Quên nghĩ đến nợ nần con vợ.
Xoay môn khác quyết lòng lo gỡ, Rớt cuộc rồi cũng vẫn thua luôn.
Mong đem về bạc triệu tiền muôn, Rủ nên mấy chuc ngàn cút vốn.
Lúc bình nhứt ản xai sợ tổn, Bước vào sông thua hợn chẳng nao.
Nay ả năn lấy lại được nào, Nhiều phen muốn toan nhào Cầu-Móng.
Nhưng xét lại nên người còn sống, Thì còn lo lam được ra tiền.
Chốn quê nhà em chớ ưu phiền, Nơi xứ lạ anh loan ở đợ.
Nư thiên hạ đến đòi tiền nợ, Em lựa tới năn nỉ cho qua.
Một phen này anh tổn tới già, Chẳng dám bước vào sông cờ bạc.
Cớ đau đòi em nhờ Cờ Bạc, Làm ít năm có vốn anh về.
Tạm ít hàng gởi lại hiền thê, Xin em hãy ngăn sâu lấp thẳm.
Ít lời tường lăm, Cần ký nay thơ.



BÀI THỨ 13

EM NHẬP NGŨ TÙNG CHINH CỨU NƯỚC
GỞI NHỜ ANH BẢO DƯỠNG SONG ĐƯỜNG.

Nơi biên ải lạ người lạ cảnh, Gió đông phong thổi lạnh như đồng.
Lo song đường đầu bạc lưng cong, Đang rung rẩy vì cơn tiết lạnh.
Lòng xao xuyến nát tan muôn mệnh, Đa u hoài đau đớn trăm phần.
Nghĩa sanh thành đường dục thâm ân, Chưaặng mây may gì báo bồ.

Lo trả nợ quốc gia thủy thổ, Phải dẫn thân ra chốn chiến trường.
Váy nhờ Anh nơi chôn gia đường, Lo nuôi dưỡng Thung-Huyền già yếu.
Vị hoàn cảnh động trung mất hiếu, Phận buộc ràng phải chịu chờ sao.
An sanh thành đất rộng trời cao, Chỉ sở cậy nơi anh sau trước.
Vai nặng trĩu ân nhà nợ nước Lòng ghi hoài hai chữ hiếu trung.
Nhịp bỗng tang còn bước ngai ngừng, Bởi lo phận song đường bóng xế.
Xin anh ráng hết lòng thay thế, Bền thung huyền thân tình mộ khang.
Thì em ngoài nơi chốn biên quan, Mời hấn hái xông tên đợt pháo.
Nơi gia nội anh đèn cơm áo, Chốn sa trường em trà dất rau.
An sanh thành biển rộng trời cao, Nợ dân quốc sông sâu núi cả.
Trung vì nước em ghi tảo đạo, Hiếu vì nhà anh chạm đáy lòng.
Một ngày kia quang đăng núi sông, Mời đẹp mặt con dân tròn đạo.
Nhà nghèo khổ mới tường con thảo, Nước loạn ly mới biết tôi ngay.
Sống đền ơn đất rộng trời dài, Thác lưu lại danh thơm hậu thế.
Đầy tâm huyết chân thành em kể, Cầu mong anh thay thế thờ thân.
Nơi sa trường em dâng an phận, Lo đốt pháo xông tên cứu nước.
Đôi lời yếu lược, Tâm huyết nay thơ.



BÀI THỨ 14

MÊ SẮC ĐẸP XÀI TIÊU GHE GẠO
CHẲNG DÀM VỀ GỞI ÍT LỜI THƠ

Khổ khổ cầu xin tội lỗi, Sầu sầu ít chữ bày phân.
Từ ghe lui xa cách giang tân, Đi trực chỉ đến chành Lợi Phát.
Bàn xong xuôi tính chung số bạc, Đặng chín trăm bảy chục ngàn đồng.
Lên Taxi dạo khắp quanh vòng, Xem lạc cảnh đô thành cho biết.
Vào tửu quán ăn chơi một tiệc, Gặp gái thơ mặt thiết chuyện trò.
Mời dẫu tiên còn nài đưa đồ, Sau lần đến tỉnh chán nghĩa chiều.
Thấy thực nữ dung nhan yêu điệu, Dáng thơ ngây đào liễu mặn mà.
Tương dẫu người chơn chất thật thà, Khiến dấy cũng trăng hoa gần bỏ.
Đòi mua sắm món nầy vật nọ, Đủ cách chơi tốn của hao tài.
Ngu-xuân vì một giấc mê say, Mà tiền của đổ ra hết sạch.
Vũ vô thiết tỏa nắng lưu khách, Sắc bất ba đào vị nịch nhân.
Ghe gao đầy cả mấy trăm cân, Cũng bị nó nhận chìm ngoi ngát.
Sắc là vật vô cùng độc ác, Sắc là phường thâm hoạn báo đời.

Nghềp cuồng, lều, lầu, thủy, xe hơi, Súc có thể làm cho tan đồ.
Nay thức tỉnh hồi đầu hồi ngộ, Thì bởi ỏi đã quá muộn màng.
Nay hết lều còn lại xô ngang, Vui với kẻ nhàn vãng nhiều ngọc.
Nỗi buồn hồi thêm càng muốn khóc, Toàn gieo mình tự tận vào khóm,
Nhưng xét ra số nợ mình làm, Không lẽ để vợ con mang khổ.
Thôi gương sống lo đèn tử hờ, Sống bên tàu khuôn vác hằng ngày.
Xin em tua gái nỗi u hoài, Chờ khá sẽ hồi lai thăm bạn.
Hỡi em thiếu, Hồi hạn tâm thơ.



BÀI THỨ 15

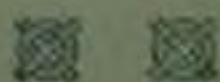
TÌNH VƯƠNG GÓC BIÊN VEN TRỜI
YÊU NHAU ANH GỢI ĐÔI LỜI KÍNH THĂM

Đường điệp viễn viết sang thơ nhận, Cách xa xôi chúc bạn bình an.
Từ ngày anh trở lại gia đàng, Lòng thương nhớ nài tan từ mảnh.
Ước chi đừng như chim có cánh, Bay đến thăm cho khoả mạch sầu.
Đêm canh trường lệ đổ thăm bầu, Thương Chức-Nữ Ở Cầu còn đợi.
Đáy cũng đó nặng tình nhân ngời, Chẳng phải như mèo mả qua đường.
Nỗi khổ tâm em có đầu trường, Điều đau đớn bầu nào động thấu.
Nếu đầu xanh không nên giai ngẫu, Hẹn tóc sương cũng hiệp châu trần.
Gần, tình qua cũng vẹn nghĩa ân, Xa, nghĩa hậu cũng gìn chung thủy.
Đêm trần trọc thương nàng đổ lụy, Ngày bừng khoáng nhữ bầu ngòm ngủi.
Trách ông tơ sao nở chia phôi, Hờn bà nguyệt bao đành phân tách.
Muốn gương thăm cho sâu lấp mạch, Toàn làm khuấy đề gút niềm đau.
Nhưng lòng anh quên lãng được nào, Bồng kiêu diễm của người khá ái.
Năm canh lung lũng càng tê tái, Sáu khổ tàn dạ luống nào nề.
Anh mong em cố giữ lời thề, Chờ cho đến sông ngân liền bước.
Vi nghịch cảnh gần em không được, Tạm lời thơ tâm sự bày phẩn.
Nếu kiếp này chẳng vẹn nghĩa ân, Lai sinh sẽ thành duyên kim cấn.
Cảnh phong vũ dù muôn trở ngại, Đá đá vàng cũng quyết vượt qua.
Càng phân trần càng luống xót xa, Trước thăm cảnh chia phôi tần tảo.
Thôi em ráng bền lòng ăn nhần, Mong đợi ngày Hiệp-Phố Châu-hoàn.
Chúc cầu em sức khỏe hình an, Chờ đến buổi trùng hoan phu phụ.
Đôi lời nhẩn nhủ, Thân ái tâm thơ.

BÀI THƯ 16

CHO EM GÁI ĐI HỌC NGOÀI THÀNH
NGẠI LO CHỈ MƠI DẶN RÀNH THIẾT HƠN

Thân ái gửi đôi lời tâm huyết, Tô ít điều hơn thiết em nghe.
Chồn phồn hoa ngựa ngựa xe xe, Lá những môn lập loè quyến rũ.
Em còn trẻ học hành lam lũ, Lo thành danh chẳng thiếu chi chồng.
Đứng nghe lời đường mật Bướm-Ông, Mà phẫn gai hư thân mất tiết.
Quá thương em chỉ bấy hơn thiết, Lời mỹ tửu em khá ghi tâm.
An mẹ cha như thề sơn lâm, Phẫn hiếu tử lo sao cho phỉ.
Chấn hao tổn cho em học phí, Ráng đừng làm phớt ý mẹ cha.
Em có phần hơn gái người ta, Trong những đám hàn vi cơ cực.
Cha mẹ nghèo phải làm lao lực, Lo nấu cơm tắm nước lổi ngày.
Công việc làm chẳng kịp hồ tay, Nay xay lúa, tưới rau, giã gạo.
Bữa cui rồi giặt quần và áo, Cũng lắm người làm lung ngoài đồng.
Thân nhọc nhằn dầu dãi mưa đông, Trái sương nắng mặt mày đen nám.
Sống vất vả nhọc nhằn khổ thām, Thế mà không một tiếng phàn hà.
Em có phần mới được mẹ cha, Thương trợ cấp cho mà ăn học.
Nghĩ ơn mẹ học hành chỉ dốc, Tưởng nghĩa cha xây đắp ngày mai.
Thăm ăn đường đất rộng trời dài, Em đừng để mẹ cha thất vọng.
Tâm liệt nữ như nói kieu công, Dạ hiếu nhi như chồn cao lương.
Đừng học bé với kẻ bất lương, Hoặc những đứa nguyệt hoa lợi lã.
Học thì ràng buộc lòng đề dạ, Chơi thì nên chọn hậu nết nà.
Gần đèn thì được thấy sáng lòa, Gần mực ắt nhiễm thơn lan ô.
Người sao thế kìm cương chuối hồ, Kẻ lại nên như đá, đường trai
Hèn ở nơi đức hinh chân tài, Để cán nhắc con người cao hạ.
Nơi thị tứ xuê sang mới lạ, Chồn phồn hoa vật chất đua tranh.
Chỉ sợ em lăm lạng Sở-Khanh, Phút yếu dạ ngàn ngày ăn bần.
Lắm cha mẹ đau phiền tức giận, Mà thân em lại hồng cuộc đời.
Quá thương em chỉ mới can lời, Để ngựa bịnh hơn là trị bịnh.
Bức thư chỉ với lời đoạn chính, Đây là nguồn tâm huyết đùn đỏ.
Sợ học hành em ráng chām lo, Sao cho được siêu nhân xuất chúng.
Lời chưa can mà đến tìm lụn, Tâm nơi đây với dạ chán thành.
Chúc cho em sức khoẻ học hành, Mau đoạt đến công thành danh toại.
Ít lời phàn giải, Kỳ bát tâm thơ



BÀI THỨ 17

ANH THÌ THEO GIẶC CẦU VINH,
GỢI KHUYỀN EM HÃY THUẬN TÌNH HÀNG QUI

Tình huynh-đệ cũng như thủ túc, Buổi chia ly chẳng phút nào an
Anh sống trên đài các cao sang, Vẫn thương nhớ người em gian khổ.
Sức cường quốc mạnh như thác đổ, Lực quân ta dường trũng chọi cây.
Sớm chiều gì ngày buổi gần đây, Cũng ôm lấy chua cay thất bại.
Tranh mà chỉ càng thêm khổ hại, Đấu làm gì cho phải tử vong.
Hãy bãi binh qui thuận phục tùng, Thì chẳng mất cao sang quyền chức
Khỏi đột pháo xông tên khổ cực, Mà sống trên hạnh phúc sang giàu.
Về đệ huynh đoàn tụ cùng nhau, Chờ trề nải mà sau ân hận.
Ít lời tường tận, Nhắn nhủ tâm thơ...



BÀI THỨ 18

ANH THEO GIẶC GỢI EM KHUYẾN DỤ,
EM BẤT BÌNH PHÚC ĐÁP LỜI THƠ

Đó theo giặc cầu vinh mặc đó, Đây tử-sanh khốn-khó mặc đây.
Trước đồng tâm xem thể chân tay, Nay sai nẻo coi là cừu địch.
Đó mến của a-dua theo nghịch, Đây thương dân thệ chết vì dân.
Sống mà quên trung hiếu nghĩa ân, Thác thà vện ơn nhà nợ nước.
Trước dân khổ ai vui cho được, Hồi nước nguy ai sợng cho đành.
Ham sang giàu làm chuyện ô danh, Mến quyền tước tạo điều bội nghĩa.
Sao không sợ miệng đời mai mỉa, Há chẳng lo hậu thế chê cười.
Giàu cùi lòn giàu rất hổ người, Khó vì nước khó kia mới đáng.
Theo địch tặc làm điều bội phản, Để quốc dân điêu đứng lầm than.
Minh bội dân làm chuyện hồ han, Còn muốn rủ người đào tội lỗi.
Vinh hạnh chi với tướng phản bội, Mà khoe khoan với giọng thầy đời.
Dân chúng ta trách đất than trời, Ta đi há vui cười với giặc.
Theo địch-thủ là phường gian tặc, Phản quốc dân là kẻ vô lương.
Dân voi về chà đạp què hương, Dắt giặc đến xéo dầy lãnh thổ

Chẳng kể đến quê cha đất tổ, Không màng-chỉ nợ nước ơn nhà,
Ham sang giàu làm chuyện xấu xa, Rước cái nhục thật là tủi hổ
Nếu Anh biết hồi đầu bối ngộ, Về cùng em góp sức đấu tranh,
Sống vì dân thà cũng rưng danh, Chết vì nước hay hơn sống nhục
Anh biết nghĩ đồng bào thù tặc, Hãy mau mau qui chánh cải tà,
Lời nhiệt thành anh khá suy qua, Để phân biệt đường tà nẻo chánh,
Đường tà nên lánh, Nẻo chánh mau về.



BÀI THỨ 19

CHO CON AN HỌC NGOÀI THÀNH,
NGẠI LO CHA GỬI DẶN HÀNH ĐỤC TRONG,

Thương con trẻ viễn phương ăn học, Đêm canh trường đèn trọc không yên
Việc học hành con trẻ có siêng, Hay du lãng thi giờ quý báu.
Ăn cha mẹ bát cơm manh áo, Nghĩa bạn, thầy dạy dỗ dày công,
Bỏ học thi chuyên chú hết lòng, Sao cho được siêu nhân xuất chúng.
Chơi ham vui chơi hơi phóng túng, Theo những con mắt nết hư dối.
Nhớ nếu không nên học kịp thời, Lớn phải chịu chơi với khổ sở.
Tam cổ gắng học hành ghi nhớ, Lòng chớ nên hào sắc sĩ tình,
Trẻ con thân chuyên chú sử kinh, Mới chẳng uổng công thầy áo mẹ.
Con thơ sáu tuổi xuân còn trẻ, Học thành danh gái đẹp thiếu gì.
Đừng nguyệt hoa tình tứ mê si, Mà lãng phí thi giờ học hỏi.
Kia bao đưa con nhà nghèo đói, Phải ra thân ở đợ chân trâu.
Trải khổ lao mưa nắng dãi dầu, Thức khuya sớm cổ dầu hùn trịn.
Bao trẻ khác sống nơi vô định, Đi làm thuê ở mượn đong đầy.
Khi lỡ lầm chủ mắng vang tai, Lúc sai quấy người rầy đánh chưởi.
Sống gian khổ áo quần rách rưới, Chịu truân chuyên cũng chẳng phiên hải.
Con có phần hơn trẻ người ta, Được cha mẹ lo mà ăn học.
Bề nấp sử phải lo chỉ ốc, Việc soi kính nên rắng miệt mài.
Học là mầm sáng láng tương lai, Hành là bước công danh mai hậu.
Tung sương khi con thi đậu, Lắm tội phiên nẻo trẻ bề tha.
Muốn đến nghĩa mẹ ơn cha, Thì phải rắng học hành tri chí.
Xo lãng thi giờ quý báu, Đừng chơi bời theo đũa vô lương.
Lạc-Chử ngào ngọt mũi hương, Đua uế trước nực uông hơi thối,

Kể thanh nhã con nên gần gũi, Dừa tẻ lồi con khá lãnh xa.
Vào trường thi học ở thầy ta, Ra đường hoặc về nhà học ban,
Học sao được danh nên hía bãng, Khỏi phụ công cha mẹ lo lương,
Buổi công thành sao gần hải hương, Mới đẹp mặt nữ mây với bạn,
Lời hơn thiệt của đờ phân cạn, Bớt phần mình con ráng cần chuyên,
Chúc cho con sức khoẻ bình yên, Mau đạt đến công thành danh toại,
Ít lời phân giải, Con khá ghi tâm,



BÀI THỨ 20

Gửi thơ khuyên bạn bớt say
Đề lo hạnh-phúc tương lai gia đình

Đường diệu viễn gửi thơ thăm bạn, Dăm xa xuôi kính chúc bình an,
Vi mưu sinh nên phải ly phang, Xuôi huynh đệ kẻ nơi ngạ nguyệt,
Nghe lúc này bạn say thái quá, Uống lưu ninh như thể hủ chim,
Chạnh lòng này không thể lặng im, Đẹp tự ái cho tôi bấy giải,
Bơ vơ là thứ vô cùng lợi hại, Làm mất đi nẻo phải đường ta,
Lúc say thì chưởi rủa ó la, Khiến con vợ buồn phiền túi hồ,
Tốt chi việc say sưa quá độ, Ăn vô rồi ới đồ hết đi,
Lúc say mèm mèm hết biết việc gì, Miệng lắp bắp như người cuồng trí,
Đi thì bước cà tạc cà xí, Tay hơi hơi như vũ phụng hoàng,
Đầu gật gù miệng mồm chưởi vang, Trẻ lớn nhỏ chột đang cười ngó,
Thiệt danh giá của mình gì đó, Mà miệng đời khinh rẻ chê bai,
Hay ho gì cái chương bích say, Anh chẳng sớm một hai dứt bỏ,
Ai bị sự hoành hành của nó, Thì giờ đau to việc làm ăn,
Đề vợ con khổ sở cần nhân, Và bẽ bạn lọt tình mặt thiệt,
Lúc say quá mê man bất biết, Thương xảy ra chết bui chết bở,
Kể đến thuyền gặp phải nguy cơ Người tẻ hổ vong thân thiệt mạng,
Tôi nói đây là vì tình bạn, Quyết giải khuyên cải thiện cho nhau,
Muốn tránh điều thảm họa về sau, Khuyên anh khá hia mau bệnh ấy,
Tam đề mực giấy, Khuyên bạn hồi tâm.

— CHUNG —